

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Bản án số: 26/2018/HSST

Ngày: 17-5-2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN-TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quốc Dũng

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đình Thọ

Ông Trần Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Diễm - Thư ký của Tòa án nhân dân Tp. Quy Nhơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn tham gia phiên tòa:
Ông Phan Tiến Lực - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 19/2018/TLST-HS ngày 03/4/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2018/QĐXXST-HS ngày 03/5/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: LÊ THỊ H, sinh năm 1973 tại TP. QNh, tỉnh Bình Định; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ 31, khu vực 6, phường HC, TP. QNh, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: mua bán nước giải khát; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê B (chết) và bà: Hồ Thị Xuân T, sinh năm: 1937; chồng: Lý Văn D, sinh năm: 1973, có 03 người con, lớn nhất 23 tuổi, nhỏ nhất 12 tuổi; Tiền án; tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Lê Thị P, sinh năm: 1974 “có mặt”

Trú tại: Tổ 32, KV 6, P. HC, TP. QNh, Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 16/10/2017, Công an phường HC phối hợp cùng Công an TP. QNh phát hiện, bắt quả tang bị cáo Lê Thị H đang ghi sổ đề và

nhận tịch đề của Lê Thị P. Cơ quan công an đã đưa Lê Thị H, Lê Thị P về trụ sở làm việc và tạm giữ các vật dụng bị cáo và P dùng để đánh bạc.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Từ ngày 10/10/2017 đến ngày 16/10/2017, bị cáo ngồi phía sau nhà số 50 THĐ, TP. QNh để bán số đề cho người vắng lai (không rõ lai lịch). Hình thức ghi đề gồm: Bao lô, đầu cuối, ba chân, số đá với tỷ lệ thắng thua là 1 ăn 600 đối với số bao lô 3 chân và số 3 chân, 1 ăn 70 đối với số đầu cuối và bao lô 2 chân, 1 ăn 250 đối với số đá, ngoài ra khi ghi đề, bị cáo và Lê Thị P còn trích hoa hồng cho người đánh đề. Kết quả thắng thua số đề dựa vào kết quả mở thưởng của xổ số kiến thiết các tỉnh miền Trung – Tây nguyên, H giữ toàn bộ số tiền ghi đề để trực tiếp ăn thua với người đánh đề.

Quá trình điều tra không xác định cụ thể số tiền đánh bạc của Lê Thị H từ ngày 10/10/2017 đến ngày 15/10/2017, tuy nhiên có căn cứ xác định từ ngày 13 đến ngày 16/10/2017, Lê Thị P ghi số đề rồi nộp tịch đề cho bị cáo H để hưởng hoa hồng. Bị cáo H nhận tịch đề rồi giữ lại để ăn thua với người ghi đề của P. Cụ thể các lần Lê Thị H nhận tịch đề của Lê Thị P như sau:

- Ngày 13/10/2017, bị cáo H nhận tịch đề của P với số tiền 2.847.000 đồng (tiền thực nhận của các con bạc sau khi trích hoa hồng là 2.077.000 đồng), chi hoa hồng cho P số tiền 91.000 đồng. Kết quả mở thưởng của xổ số kiến thiết tỉnh Gia Lai không có người trúng đề. Như vậy, bị cáo H hưởng lợi bất chính số tiền 1.986.000 đồng

- Ngày 14/10/2017, bị cáo H nhận tịch đề của P với số tiền 3.358.000 đồng (tiền thực nhận là 2.460.000 đồng), chi hoa hồng cho P số tiền 123.000 đồng. Kết quả mở thưởng của xổ số kiến thiết TP. Đà Nẵng không có người trúng đề. Như vậy, bị cáo H hưởng lợi bất chính số tiền 2.337.000 đồng.

- Ngày 15/10/2017, bị cáo H nhận tịch đề của P với số tiền 2.376.000 đồng (tiền thực nhận là 1.744.500 đồng), chi hoa hồng cho P số tiền 99.000 đồng. Kết quả mở thưởng của xổ số kiến thiết tỉnh Kom Tum có người trúng đề là 1.400.000 đồng. Như vậy, bị cáo H hưởng lợi bất chính số tiền 245.500 đồng.

- Ngày 16/10/2017, bị cáo H nhận tịch đề của P số tiền 2.454.000 đồng (thực nhận 1.801.500 đồng) thì bị bắt quả tang. Lúc này, P chưa giao tiền ghi đề và chưa nhận tiền hoa hồng từ bị cáo H. Khi bị bắt quả tang đã có kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Phú Yên, xác định người ghi đề của P có người trúng đề số tiền 1.750.000 đồng.

Trong ngày 16/10/2017, bị cáo H trực tiếp ghi đề cho những người đánh đề với số tiền ghi trên tịch là 8.756.000 đồng (thực nhận là 6.348.000 đồng), số

tiền người trúng đề theo kết quả mở thưởng của xổ số kiến thiết tỉnh Phú Yên là 4.270.000 đồng.

Như vậy, trong ngày 16/10/2017, bị cáo Lê Thị H đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức số đề tổng số tiền thực tế là: 6.348.000 đồng + 4.270.000 đồng + 1.801.500 đồng + 1.750.000 đồng = 14.169.500 đồng. Lê Thị P đánh bạc dưới hình thức số đề số tiền là: 1.801.500 + 1.750.000 đồng = 3.551.500 đồng.

Qua điều tra đã xác định được Lê Thị H thu lợi bất chính số tiền 10.916.500 đồng; Lê Thị P thu lợi bất chính số tiền 2.114.500 đồng từ việc đánh bạc. Bị cáo H đã nộp 2.000.000 đồng tiền thu lợi bất chính.

- Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 30/3/2018 Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn truy tố bị cáo Lê Thị H về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Thị H về tội “Đánh bạc”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, điểm b, p khoản 1 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Lê Thị H từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và có ấn định thời gian thử thách. Hình phạt bổ sung: Áp dụng Khoản 3 Điều 248 của Bộ luật hình sự năm 1999, phạt bị cáo từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng. Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 cây bút bi màu đỏ, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 6300, 01 máy tính hiệu Casio AX-12B, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 4, và số tiền 5.388.500 đồng là số tiền bị cáo và Lê Thị P đánh bạc mà có. Truy thu sung công quỹ nhà nước số tiền bị cáo 5.642.500 đồng. Trả cho Lê Thị P số tiền 966.000 đồng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu

nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Lê Thị H là người có đầy đủ sức khỏe và trình độ để nhận thức và điều khiển hành vi của mình nên phải biết đánh bạc với hình thức số đề là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng vì háms lợi nên trong ngày 16/10/2017 bị cáo đã bán số đề cho những người không rõ lai lịch với số tiền 6.348.000 đồng, nhận tịch đề từ Lê Thị P với số tiền 1.801.500 đồng, khi bị cơ quan công an phát hiện đã có kết quả sổ số kiến thiết tỉnh Phú Yên, xác định có 02 người trúng số đề với tổng số tiền là 6.020.000 đồng. Như vậy, trong ngày 16/10/2017 bị cáo Lê Thị H đánh bạc với tổng số tiền xác định được là 14.169.500 đồng nên bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chung tại địa phương, nên cần phải xử lý đúng mức mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo hiện có nơi cư trú rõ ràng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nghĩ nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà xử phạt hình phạt tù có điều kiện cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự 2015 thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đến ba mươi triệu đồng. Tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng hình phạt bổ sung từ ba triệu đồng đến năm triệu đồng nhưng HĐXX xét thấy hoàn cảnh kinh tế bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Đối với Lê Thị P có hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số đề rồi chuyển tịch đề cho bị cáo để hưởng hoa hồng nhưng số tiền đánh bạc trong các lần P ghi số đề đều dưới 5.000.000 đồng và không có bàn bạc gì với bị cáo về việc ghi đề nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo gồm có: 01 cây viết bi màu đỏ, bên ngoài có dòng chữ “Sâm AuGela Coold”, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 6300, 01 máy tính hiệu Casio AX-12B và số tiền 3.274.000 đồng. Thu giữ của Lê Thị P số tiền 3.080.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 4, màu trắng, đã qua sử dụng và số tiền 6.354.000 đồng.

HĐXX xét thấy điện thoại Nokia và điện thoại iphone 4, bị cáo và Lê Thị P dùng vào việc đánh bạc, số tiền 3.274.000 đồng là tiền bị cáo H đánh bạc mà có nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước, máy tính Casio, viết bi không có giá trị kinh tế nên tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 3.080.000 đồng, Lê Thị P khai có 1.801.500 đồng là tiền ghi đề nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước, còn lại 1.278.500 đồng là tiền riêng của chị P nên trả lại.

Bị cáo Lê Thị H đã nộp 2.000.000 đồng tiền thu lợi bất chính tại Chi cục thi hành án dân sự TP. Quy Nhơn nên tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Truy thu sung công quỹ nhà nước: 7.642.500 đồng là tiền bị cáo thu lợi bất chính, 313.000 đồng là tiền Lê Thị P thu lợi bất chính.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị H phạm tội: "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999; Xử phạt bị cáo Lê Thị H 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 17/5/2018).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường HC, TP. QNh, tỉnh Bình Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cây viết bi màu đỏ, bên ngoài có dòng chữ "Sâm AuGela Coold", 01 máy tính hiệu Casio AX-12B.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 6300, 01 điện thoại di động hiệu Iphone4, màu trắng, đã qua sử dụng; 3.274.000 (ba triệu hai trăm bảy mươi bốn nghìn) đồng của bị cáo Lê Thị H và 1.801.500 (một triệu tám trăm lẻ một nghìn năm trăm) đồng của Lê Thị P.

- Trả lại cho Lê Thị P số tiền: 1.278.500 (Một triệu hai trăm bảy mươi tám nghìn năm trăm) đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận biên bản vật chứng ngày 04/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự Tp. Quy Nhơn và Ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử lập ngày 27/4/2018 của Công an TP. Quy Nhơn)

- Truy thu sung công quỹ nhà nước:

+ Đối với bị cáo Lê Thị H: Truy thu sung công quỹ nhà nước 7.642.000 (bảy triệu sáu trăm bốn mươi hai nghìn) đồng.

+ Đối với Lê Thị P: Truy thu sung công quỹ nhà nước 313.000 (Ba trăm mười ba nghìn) đồng.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 2.000.000 (Hai triệu) đồng. (Theo biên lai số 01288 ngày 14/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự TP. Quy Nhơn)

3. Án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Dương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Trương Quốc Dũng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Thọ

Trần Thắng

Trương Quốc Dũng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- CQ THAHS CA Tp. Quy Nhơn;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Quốc Dũng

